

Số: 05 /2021/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 17 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên,
cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở nơi có khu công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét Tờ trình số 129 /TTr-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 106/BC-VHXXH ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc loại hình dân lập, tư thục.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thụ hưởng

a) Trẻ em mầm non đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp trên địa

bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập, hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và bảo đảm điều kiện: về trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non; có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

c) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến chế độ hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức hỗ trợ, thời gian thực hiện và nguồn kinh phí

1. Mức hỗ trợ

a) Trẻ em mầm non: hỗ trợ 240.000 đồng/trẻ/tháng.

Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng trẻ học thực tế tại cơ sở giáo dục mầm non nhưng không quá 9 tháng/năm học.

b) Giáo viên mầm non: hỗ trợ 800.000 đồng/giáo viên/tháng.

Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế tại cơ sở giáo dục mầm non nhưng không quá 9 tháng/năm học.

Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

c) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập: hỗ trợ 20 (hai mươi) triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập để trang bị cơ sở vật chất 01 lần duy nhất, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

2. Thời gian thực hiện: từ năm học 2021-2022.

3. Kinh phí hỗ trợ: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTr. Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, SGĐĐT (5), CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Phạm Viết Thanh